TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày: 06-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Bé Ngọc

Bà Nguyễn Thị Tua

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Toàn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Bích T, sinh năm: 1979; Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: Ấp X, thị trấn N, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: bán vé số; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng T (đã chết) và bà Danh Thị M; Bị cáo có chồng tên Nguyễn Thanh Tùng và 02 con lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm: 2017; Tiền sự: 01 (Ngày 30/7/2020 bị công an thị trấn N xử phạt 1.500.000 đồng, đến ngày 18/5/2021 mới nộp phạt); Tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/3/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Trợ giúp viên pháp lý Đồng Thị Cẩm N, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ngô Biển H, sinh năm: 1994

Nơi cư trú: Ấp 1, thị trấn N, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

2. Nguyễn Thị T, sinh năm: 1965

Nơi cư trú: Ấp X, xã V, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang . Có mặt

3. Nguyễn Thị V, sinh năm: 1956

Nơi cư trú: Ấp 3, thị trấn N, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Có mặt

4. Lê Văn Th, sinh năm: 1980

Nơi cư trú: Ấp 1, thị trấn N, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Có mặt

5. Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1960

Nơi cư trú: Ấp 1, thị trấn N, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 17/6/2021, Nguyễn Thị Bích T đi bán vé số đến nhà bà Nguyễn Thị Giỏi (nhà bỏ hoang không có người ở) thì thấy có 03 người đang ngồi đánh bài tứ sắc ăn tiền trong nhà bà Giỏi gồm: Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị V và Lê Văn Th. Khi đó, T vào nhà bà G và gặp Ngô Biển H có mặt ở đó, một lúc sau có Nguyễn Thị Đ đến. Lúc này, H rủ T và Điệp đánh bài tứ sắc ăn tiền nên T và Điệp đồng ý. Tại đây có một chiếc chiếu lát trải sẵn trên nền xi măng cùng một bộ bài tứ sắc trên chiếc chiếu nên cả 03 người ngồi trên chiếu cùng nhau chơi bài tứ sắc. Quá trình đánh bạc, T, H và bà Điệp chơi được 02 bàn thì bị Công an thị trấn N, huyện Vị Thủy bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc và tiền mang theo để dùng vào mục đích đánh bạc của 02 chiếu bạc nêu trên là 900.000 đồng.

Cách thức đánh bạc là sử dụng bộ bài tứ sắc 115 lá, người làm cái chia đều cho 03 tụ, mỗi tụ con 20 lá bài, tụ cái 21 lá bài. Trước khi chơi mỗi người bỏ ra đậu chếnh số tiền 150.000 đồng đặt trên chiếu bạc. Quá trình chơi tính thắng thua từng bàn nếu người nào thắng quan thì được 10.000 đồng, thắng chơn thì được 5.000 đồng, quá trình chơi người nào thua hết 150.000 đồng đã đậu chếnh thì đứt chếnh.

Quá trình điều tra xác định số tiền đánh bạc như sau:

- Nguyễn Thị Bích T, khi đánh bạc mang theo 150.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. T đánh được 2 bàn thu hết 15.000 đồng nên cầm lại 135.000 đồng không tiếp tục chơi nữa.

- Ngô Biển H, khi đánh bạc mang theo 150.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. H thua hết 40.000 đồng, còn lại 110.000 đồng bị công an tịch thu khi trên chiếu bạc.

- Nguyễn Thị Đ, khi đánh bạc mang theo 2.100.000 đồng, sử dụng 150.000 đồng vào mục đích đánh bạc.

- Lê Văn Th, khi đánh bạc mang theo 2.755.000 đồng, sử dụng 150.000 đồng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Thị T, khi đánh bạc mang theo 150.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Thị V (Nguyễn Thị Cẩm Hng), khi đánh bạc mang theo 200.000 đồng, sử dụng 150.000 đồng vào mục đích đánh bạc.

Qua xác minh Nguyễn Thị Bích T trước đó vào ngày 30/7/2020 bị Công an thị trấn N, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định xử phạt hành chính, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc và nộp phạt ngày 18/5/2021, chưa được xoá tiền sự.

Tại cáo trạng số 18/CT-VKS-HVT ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang giữ nguyên Quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bích T phạm tội "Đánh bạc", mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo nộp lại 135.000 đồng số tiền vào mục đích đánh bạc.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình xử lý các vật chứng trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Bích T thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo ở nhà để chăm lo cho cho các con hiện còn nhỏ.

Người bào chữa cho bị cáo, trợ giúp viên pháp lý Đồng Thị Cẩm N trình bày: Thống nhất về tội danh và mức hình phạt mà kiểm sát viên đã đề nghị đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất ở mức hình phạt mà kiểm sát viên đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vị Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngô Biển H, Nguyễn Thị Đ vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố các đương sự đã cung cấp lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Bích T tại phiên tòa đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các vật chứng thu giữ tại hiện trường vụ án, từ đó có đủ cơ sở để khẳng định ngày 17/6/2021 bị cáo Nguyễn Thị Bích T cùng với Ngô Biển H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị V, Lê Văn Th, Nguyễn Thị Đ thực hiện hành vi đánh bạc trái phép tại nhà của bà Nguyễn Thị Giỏi (nhà bỏ hoang không có người ở) với hình thức đánh bài. Tổng số tiền bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan dùng vào đánh bạc là 900.000 đồng. Nhận thấy, bị cáo Nguyễn Thị Bích T mặc dù chỉ sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc nhưng bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc đã chấp nộp phạt xong nhưng chưa được xóa tiền sự. Như vậy, hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Từ đó khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, không những làm thiệt hại tài sản của mình và của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Thị Bích T có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ được việc đánh bạc trái phép là một trong những tệ nạn xã hội mà nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý mới có tác dụng giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[2.3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Bích T, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị

cáo không có tình tiết tăng nặng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho địa phương và gia đình giám sát giáo dục, cải tạo bị cáo cũng đã đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội, ngoài ra cũng thể hiện chính sách khoan Hng của nhà nước đối với người phạm tội.

Xét thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, thu nhập không ổn định, hiện đang nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử thống nhất không khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt.

Xét đề nghị của kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo tham gia phiên tòa là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.4] Đối với Ngô Biển H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị V, Lê Văn Th, Nguyễn Thị Đ đã có hành vi đánh bạc với mục đích được thua bằng tiền không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và Ngô Biển H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị V, Lê Văn Th, Nguyễn Thị Đ chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc.

[3] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định pháp luật.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Bích T được miễn nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Bích T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Nguyễn Thị Bích T cho Ủy ban nhân dân thị trấn N huyện Vị Thủy giám sát giáo

dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị Bích T có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Bích T phải nộp 135.000 đồng (*một trăm ba mươi lăm nghìn đồng*), số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

[2] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[2.1] Tiêu hủy: 05 bộ bài tứ sắc, 02 chiếc chiếu lát, 02 bóng đèn.

[2.2] Xung quỹ nhà nước số tiền của các đối tượng do có liên quan đến hành vi đánh bạc: Ngô Biển H 110.000 đồng; tiền của bà Nguyễn Thị Đ 150.000 đồng và của Lê Văn Th 150.000 đồng.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Thị Bích T được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Đào Thị Thủy

Nơi nhận:
- Bị cáo; các đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Nhà tạm giữ huyện Vị Thủy;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- CCTHADS huyện Vị Thủy;
- UBND TT N;
- H sơ; Lưu.